**BÀI TẬP TRẮC NGHIỆM MÔN HÓA HỌC 9 BÀI 51:**

**SACCAROZƠ**

**Câu 1:**  Saccarozơ tham gia phản ứng hóa học nào sau đây

**A.** Phản ứng tráng gương. **B.** Phản ứng thủy phân.

**C.** Phản ứng xà phòng hóa . **D.** Phản ứng este hóa .

**Câu 2:**  Saccarozơ có những ứng dụng trong thực tế là:

**A.** Nguyên liệu trong công nghiệp thực phẩm, thức ăn cho người, pha chế thuốc

**B.** Nguyên liệu sản xuất thuốc nhuộm, sản xuất giấy, là thức ăn cho người

**C.** Làm thức ăn cho người, tráng gương, tráng ruột phích

**D.** Làm thức ăn cho người, sản xuất gỗ, giấy, thuốc nhuộm

**Câu 3:**  Nồng độ saccarozơ trong mía có thể đạt tới

**A.** 10 % **B.**  13 % **C.** 16 % **D.**   23 %

**Câu 4:**  Dùng thuốc thử nào dưới đây để phân biệt dung dịch saccarozơ, rượu etylic và glucozơ?

**A.** Dung dịch Ag2O/NH3 **B.** Dung dịch Ag2O/NH3 và dung dịch HCl

**C.** Dung dịch HCl **D.** Dung dịch Iot

**Câu 5:**  Công thức phân tử của saccarozơ là

**A.** C6H12O6 **B.** C6H12O7 **C.** C12H22O11 **D.**   (- C6H10O5-)n

**Câu 6:**  Khi đun nóng dd đường saccarozơ có axit vô cơ xúc tác ta được dd dịch chứa:

**A.** glucozơ và mantozơ **B.** glucozơ và glicozen

**C.** fructozơ và mantozơ **D.** glucozơ và frutozơ

**Câu 7:**  Thông thường nước mía chứa 13% saccarozơ. Nếu tinh chế 1 tấn nước mía trên thì hàm lượng saccarozơ thu được là bao nhiêu? Biết hiệu suất tinh chế đạt 80%

**A.** 105 kg **B.** 104kg  **C.** 110kg **D.** 114kg

**Câu 8:**  Thuốc thử nào sau đây có thể phân biệt được saccarozơ, glucozơ, rượu etylic, axit axetic?

**A.** Quỳ tím và H2SO4 loãng **B.** Kim loại Na

**C.** Dung dịch AgNO3 **D.** Quỳ tím, dung dịch AgNO3/NH3, H2SO4

**Câu 9:**  Thuỷ phân hoàn toàn 3,42 gam saccarozo trong môi trường axit thu được dung dịch X. Cho toàn bộ dung dịch X phản ứng hết với lượng dư dung dịch AgNO3 trong NH3, đu nóng, thu được m gam Ag. Giá trị của m là

**A.** 43,20. **B.** 4,32. **C.** 2,16. **D.** 21,60.

**Câu 10:**  Khi đun nóng dung dịch saccarozơ với dung dịch axit, thu được dung dịch có phản ứng tráng gương, do

**A.** Saccarozơ bị đồng phân hóa thành mantozơ.

**B.** Saccarozơ bị thủy phân thành glucozơ và fructozơ.

**C.** trong phân tử saccarozơ có nhóm chức anđehit.

**D.** Saccarozơ bị thủy phân thành các anđehit đơn giản.

**Câu 11:**  Dung dịch saccarozơ tinh khiết không có tính khử, nhưng khi đun nóng với dung dịch H2SO4 lại có thể cho phản ứng tráng bạc do :

**A.** tạo thành anđehit sau phản ứng.

**B.** saccarozơ có bị phân huỷ thành glucozơ.

**C.** saccarozơ cho được phản ứng tráng gương trong môi trường axit.

**D.** saccarozơ đã cho phản ứng thủy phân tạo ra một phân tử glucozơ và một fructozơ.

**Câu 12:**  Muốn có 1kg saccarozo trong môi trường axit với hiệu suất 76%. Khối lượng các sản phẩm thu được là:

**A.** 0,4kg glucozo và 0,4kg fructozo **B.** 0,5 glucozo và 0,5kg fructozo

**C.** 0,6kg glucozo và 0,6kg fructozo **D.** Kết quả khác

**Câu 13:**  Để tráng bạc một số ruột phích, người ta phải thuỷ phân 34,2 gam saccarozơ rồi tiến hành phản ứng tráng gương. Tính lương Ag tạo thành sau phản ứng, biết hiệu suất mỗi quá trình là 80%?

**A.** 27,64 **B.** 43,90 **C.** 54,4 **D.** 56,34

**Câu 14:**  Saccarozo và fructozo đều thuộc loại :

**A.** monosaccarit. **B.** đisaccarit. **C.** polisaccarit. **D.** cacbohidrat.

**Câu 15:**  Loại thực phẩm không chứa nhiều saccarozo là :

**A.** đường phèn. **B.** mật mía. **C.** mật ong. **D.** đường kính

**Câu 16:**  Cho chất X vào dung dịch AgNO3/NH3 đun nóng, không thấy xảy ra phản ứng tráng gương. Chất X có thể là chất nào trong các chất dưới đây ?

**A.** glucozo. **B.** fructozo. **C.** Axetandehit. **D.** Saccarozo

**Câu 17:**  Khi thủy phân saccarozo, thu được 270g hỗn hợp glucozo và fructozo. Khối lượng saccarozo đã thủy phân là:

**A.** 513g. **B.** 288g. **C.** 256,5g. **D.** 270g

**Câu 18:**  Đem thủy phân hoàn toàn a gam saccarozo, trung hòa sản phẩm bằng kiềm rồi đem thực hiện phản ứng tráng gương. Phản ứng xảy ra xong thì thu được 5,4 gam bạc. Giá trị a cần tìm là:

**A.** 7 gam **B.** 8 gam **C.** 8,55 gam **D.** 10 gam

**Câu 19:**  Nhà máy đường Lam Sơn đã sử dụng nước mía chứa 13% saccarozo để tinh chế đường kính trắng. Hiệu suất quá trình tinh chế đạt 80%. Hỏi nhà máy dường đã tinh chế được bao nhiêu tấn saccarozo từ 1 tấn nước mía ở trên?

 **A.** 100 kg **B.** 105 kg **C.** 103 kg **D.** 104 kg

**Câu 20:** Khi thủy phân hoàn toàn 119,7 gam saccarozo thì thu được bao nhiêu gam sản phẩm?

**A.** 63 gam glucozo và 63 gam fructozo **B.** 45 gam glucozo và 45 gam fructozo

**C.** 70 gam glucozo và 45 gam fructozo **D.** 90 gam glucozo và 90 gam fructozo

**ĐÁP ÁN**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **CÂU** | **ĐA** | **CÂU** | **ĐA** | **CÂU** | **ĐA** | **CÂU** | **ĐA** |
| 1 | B | 6 | D | 11 | D | 16 | D |
| 2 | A | 7 | B | 12 | A | 17 | A |
| 3 | B | 8 | D | 13 | A | 18 | C |
| 4 | B | 9 | B | 14 | D | 19 | A |
| 5 | C | 10 | B | 15 | C | 20 | A |